

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

Sưu tầm chọn lọc những bài văn mẫu hay Phân tích giá trị hiện thực sâu sắc qua đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh của Lê Hữu Trác

Đề bài: Anh chị hãy phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích “*Vào phủ chúa Trịnh*” - Lê Hữu Trác.

Bài làm:

Hướng dẫn lập dàn ý

I. Mở bài: Giới thiệu đoạn trích *Vào phủ chúa Trịnh*

II. Thân bài: Cảm nghĩ giá trị hiện thực sâu sắc của đoạn trích "Vào phủ chúa Trịnh"

1. Bức tranh hiện thực của phủ chúa Trịnh

a. Quang cảnh phủ chúa Trịnh

- Một nơi vô cùng xa hoa, tráng lệ và thâm nghiêm
- Màu sắc chủ đạo của phủ là đỏ và vàng
- Không khí ngột ngạt

=> Tác giả miêu tả rất chi tiết và sắc xảo

b. Cuộc sống và sinh hoạt trong phủ chúa Trịnh:

- Nơi nhiều nguyên tắc, luật lệ
- Cuộc sống xa hoa nhưng thiếu đi sinh khí
- Thể hiện sự lộng quyền của chúa Trịnh

2. Thái độ của tác giả đối với cung cảnh và cách sinh hoạt nơi phủ chúa

- Tác giả không đồng tình với cuộc sống xa xỉ và xa hoa của chúa Trịnh
- Lê Hữu Trác đứng trước những quyền rũ lợi danh tại phủ chúa
- Cuộc đấu tranh nội tâm của tác giả

III. Kết bài: Nêu cảm nhận của em về giá trị hiện thực của đoạn trích

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

- Đoạn trích *Vào phủ chúa Trịnh* thể hiện rất sâu sắc và chân thật về quang cảnh và cuộc sống trong phủ chúa Trịnh, một cuộc sống xa hoa nhưng thiếu sinh khí và ngọt ngào.

Top 2 bài văn mẫu hay nhất nêu rõ giá trị hiện thực sâu sắc của trích đoạn Vào phủ chúa Trịnh

Bài mẫu số 1:

“Vào phủ chúa Trịnh” được trích từ “Thượng kinh kí sự” của tác giả Lê Hữu Trác. Qua ngòi bút tinh tế, sắc sảo, con mắt quan sát tinh tường tác giả đã vẽ lên bức tranh hiện thực cuộc sống trong phủ chúa. Qua đó toát lên giá trị hiện thực, phê phán sâu sắc của tác phẩm.

Trước hết đó là bức tranh về cuộc sống đầy xa hoa nơi phủ chúa. Khi được triệu vào kinh thành để khám bệnh cho Thế tử, Lê Hữu Trác – “vốn con quan, sinh trưởng ở chốn phồn hoa, chỗ nào trong cấm thành mình cũng từng biết” vậy mà ông cũng phải kinh ngạc khi đứng trước khung cảnh phủ chúa: “Bước chân đến đây mới hay cảnh giàu sang của chúa thực chẳng khác người thường”.

Cảnh vật trong phủ chúa hết sức lạ lẫm, những cái cây lạ lùng những hòn đá kì lạ phô ra trước mắt tác giả. Trong phủ chúa đâu đâu cũng thấy cây cối um tùm, chim kêu ríu rít, danh hoa đua thắm, từng cơn gió thoảng thoảng đưa hương. Thực “cả trời Nam sang nhất là đây”. Cách bài trí, trang trí trong phủ hết sức tráng lệ, cầu kì: “Qua dãy hành lang phía tây, đến một cái nhà lớn thật là cao và rộng. Hai bên là hai cái kiệu để vua chúa đi. Đồ nghi trượng đều sơn son thếp vàng. Ở giữa đặt một cái sập thếp vàng. Trên sập mắc một cái võng điều. Trước sập và hai bên, bày bàn ghế, nhưng đồ đạc nhân gian chưa từng thấy”. Khung cảnh cực kì sa hoa, lộng lẫy mà không ở đâu có thể sánh nổi. Nhưng đằng sau khung cảnh ấy tác giả cũng ngầm báo hiệu một điều chẳng lành ở phía trước, bởi khi cuộc sống trong phủ chúa còn xa hoa hơn nơi ở của vua thì hẳn triều đại đó đã có nhiều biến động, chúa tiếm quyền vua. Qua đó tác giả kín đáo phê phán lối sống xa hoa, trụy lạc của phủ chúa Trịnh.

Bên cạnh đó, khi miêu tả khung cảnh giàu sang, phú quý này tác giả còn ngầm báo hiệu sự suy vong và bị tiêu diệt tất yếu. Cuối tác phẩm, khi Lê Hữu Trác đã về đến Hương Sơn thì nghe tin nhà quan chánh đường bị hại, bấy giờ ông có viết: “Tôi nghe chuyện than rằng: - Giàu sang như mây nổi, những nơi đàn sáo lâu đài trước đây bỗng chốc thành gò hoang còn vắng. Lại mừng thầm rằng mình đã ẩn thân nơi núi rừng, chẳng đoái hoài gì tới chuyện công danh thành đạt...”. Như vậy việc miêu tả kĩ lưỡng khung cảnh quyền quý, cao sang nơi phủ chúa ở trích đoạn này chính là bước đệm để tác giả nêu lên triết lí ở cuối bài: “giàu sang như mây nổi” chẳng mấy chốc rồi cũng gặp cảnh bại vong.

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

Không chỉ miêu tả khung cảnh quyền quý, xa hoa, tác giả còn cho thấy cung cách sinh hoạt trong phủ chúa. Vào phủ chúa, có tên đầy tớ chạy phía trước thét đường, cáng chạy như ngựa lồng, cho thấy nhịp độ hết sức nhanh chóng, khẩn trương. Đến phủ chúa để đi tới nơi khám bệnh cho thế tử phải đi qua nhiều lần cửa, mỗi lần cửa cần phải có thế mới được đi tiếp. Các danh y chữa bệnh cho thế tử đều là những người tài giỏi, nổi tiếng ở sáu cung, hai viện ngày đêm túc trực, chờ sẵn để chữa bệnh cho thế tử. Thủ tục rườm rà, nghiêm ngặt, phải hết sức kính cẩn: Thế tử bị bệnh có đến 7,8 thầy thuốc phục dịch. Khi vào xem bệnh, tác giả - một cụ già - phải quỳ lạy thế tử - một đứa trẻ. Muốn xem thân hình của thế tử phải có một viên quan nội thành đến xin phép được cởi áo cho thế tử. Khám xong phải lạy 4 lạy mới được ra về. Trước khi được vào khám bệnh cho thế tử, Lê Hữu Trác đã được ngự bữa cơm sáng với: “mâm vàng, chén bạc, đồ ăn toàn của ngon vật lạ, tôi bấy giờ mới biết cái phong vị của nhà đại gia” cuộc sống xa hoa quyền quý choán đầy phủ chúa từ nơi ở, vật dụng, quang cảnh cho đến đồ ăn thức uống. Qua đó ta thấy được quyền uy tột đỉnh cùng với cuộc sống xa hoa và sự lộng quyền của nhà chúa.

Đặc biệt, ngòi bút hiện thực của tác giả còn được thể hiện trong việc miêu tả các chi tiết liên quan đến thế tử. Thế tử ngồi trên sập chỉ độ năm sáu tuổi, nhưng Lê Hữu Trác – một người già cả, phải lạy bốn lạy trước cậu bé này và còn được thế tử cười khen: “Ông này lạy khéo!”. Ngoài ra tác giả còn miêu tả hết sức kĩ lưỡng về thế tử mặc áo lụa đỏ, ngồi trong căn phòng tối om không có cửa ngõ, phải qua năm sáu lần trướng gấm mới xuất hiện thế tử. Nơi ở của thế tử đều được sơn son thếp vàng, trên ghé bày đệm gấm, đây đều là những vật dụng đắt tiền. Qua ánh nến mờ ảo, Lê Hữu Trác nhận thấy “màu mặt phấn và màu áo đỏ”. Nơi ở của thế tử hết sức ngọt ngào, tù túng, thiếu sinh khí và đây chính là nguyên nhân khiến thế trạng thêm phần ốm yếu. Một đứa bé đang độ tuổi ăn, tuổi chơi, đáng nhẽ phải được chạy nhảy chơi đùa cùng chúng bạn, được hòa cùng thiên nhiên để phát triển một cách khỏe mạnh, thì thế tử Cán lại bị giam hãm, cầm tù nơi lầu son, gác tía với trướng rủ màn che thiếu sinh khí, ngọt ngào, chính cảnh tù túng đó đã khiến bệnh của thế tử ngày một nặng hơn: “Tinh khí khô hết, da mặt khô, rốn lồi to, gân thời xanh, chân tay gầy gò. Đó là vì nguyên khí đã hao mòn, thương tổn quá mức”. Chỉ bằng một vài nét phác họa, những câu miêu tả khách quan tác giả đã cho thấy hình ảnh thế tử Cán gầy gò, ốm yếu cả về cơ thể lẫn ý chí, nghị lực.

Để miêu tả hiện thực trong phủ chúa Trịnh, Lê Hữu Trác đã vận dụng khả năng quan sát tinh tường, khung cảnh bài trí trong phủ chúa được miêu tả chi tiết kĩ lưỡng: quang cảnh thiên nhiên, sự vật, cung cách sinh hoạt, thế tử Cán. Không chỉ vậy sự kết hợp giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm, cùng những câu nhận xét, bình luận đã phô bày rõ hơn sự xa hoa trong phủ chúa. Giọng điệu châm biếm, mỉa mai một cách nhẹ nhàng thể hiện thái độ của tác giả trước lối sống quyền quý đó.

Dù chỉ là một trích đoạn vô cùng ngắn ngủi, nhưng với ngòi bút tài hoa của Lê Hữu Trác đã phô bày một cách chân thực và đầy đủ nhất hiện thực cuộc sống trong phủ chúa, cũng là hiện thực xã hội lúc bấy giờ. Đằng sau bức tranh ấy là lời phê phán với lối sống xa hoa, hưởng lạc, đồng thời cũng dự báo về sự suy vong tất yếu của nơi đây.

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

Bài mẫu số 2:

Lê Hữu Trác xuất thân trong một gia đình quý tộc, giỏi binh thư, võ nghệ. Làm quan dưới thời chúa Trịnh được một thời gian, ông nhận thấy xã hội thối nát, cương thường lỏng lẻo, nhân khi người anh ở Hương Sơn mất (1746), ông liền viện cớ cáo quan về nuôi mẹ già. Từ đó ông chuyên nghiên cứu y học vừa chữa bệnh cứu đời, vừa soạn sách và mở trường dạy học truyền bá y đức, y lí, y thuật.

Ngày 12 tháng Giêng năm Cảnh Hưng 43(1782), Lê Hữu Trác nhận được lệnh chúa triệu về kinh xem mạch, kê đơn chữa bệnh cho thế tử Trịnh Cán. Sau đó một thời gian thì chữa bệnh cho chúa Trịnh Sâm. Những điều Lê Hữu Trác mắt thấy tai nghe trong nhiều chuyến đi từ Hương Sơn ra Thăng Long đã thôi thúc ông cầm bút.

Năm 1783 ông viết xong tập “Thượng kinh kí sự” bằng chữ Hán. Tập kí sự này là một tác phẩm văn học đích thực, đặc sắc, có giá trị sử liệu cao. Đoạn trích “Vào phủ chúa Trịnh” đã thể hiện được đầy đủ những nét độc đáo trong bút pháp kí sự của Lê Hữu Trác.

Như ta biết: Kí là là tên gọi chung cho một nhóm thể loại có tính giao thoa giữa báo chí với văn học. Kí viết về cuộc đời thực tại, viết về người thật, việc thật. Người viết kí miêu tả thực tại theo tinh thần của sử học. Mẫu hình tác giả kí gần gũi với nhà sử học. Tác giả kí coi trọng việc thuật lại có ngọn ngành và không bao giờ quên miêu tả khung cảnh. Kí bao gồm nhiều thể văn như: Bút ký, phóng sự, du kí, hồi kí, nhật kí,... Trong số đó kí tự thiên về ghi chép chi tiết, tỉ mỉ sự việc câu chuyện có thật. Tất nhiên đan xen vào mạch tự sự còn có những đoạn thể hiện nhận xét chân thực, tinh tường của nhà văn trước sự việc.

Đoạn trích “Vào phủ chúa Trịnh” vẽ lại một bức tranh sinh động về cuộc sống xa hoa quyền quý của chúa Trịnh. Lê Hữu Trác sử dụng người trần thuật ngôi thứ nhất, trực tiếp tiếp cận cung cách sinh hoạt xa hoa của chúa Trịnh. Nhà văn quan sát tỉ mỉ, ghi chép trung thực, tả cảnh sinh động, thuật việc khéo léo.

Mở đầu đoạn trích là một sự kiện cụ thể, chân thực. Tính chất kí trong bút pháp của Lê Hữu Trác thể hiện rõ ở cách ghi tỉ mỉ sự việc, thời gian. Nhà văn kết hợp biện pháp kể khách quan với nghệ thuật gợi không khí nhằm làm nổi bật hành động khẩn trương, gấp gáp của nhân vật: “Mồng một tháng 2. Sáng tinh mơ, tôi nghe tiếng gõ cửa rất gấp. Tôi chạy ra mở cửa. Thì ra một người đầy tớ quan Chánh đường...” . Ở đây “trong việc có người”, người gắn chặt với cảnh, với môi trường hoạt động cụ thể. Câu văn của Lê Hữu Trác ngắn gọn, giàu thông tin, được viết ra một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, không một chi tiết thừa. Lời văn giản dị, chắc mà bay bổng, vừa “truyền cảm” vừa truyền nhận thức. Người đọc có thể hình dung được rất rõ một cảnh huống đặc biệt đang xảy ra.

Lần theo mạch tự sự, người đọc có cảm giác hồi hộp lo âu rồi bất ngờ nhận ra một con người gần gũi, quen thuộc như cảm nhận của nhân vật “Tôi” trong tác phẩm này. Trước

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

mắt ta: Hình ảnh nhân vật tôi đã dừng bước với tâm trạng ngạc nhiên, thoáng một chút thất vọng. Nhịp kể đột ngột chậm lại để ghi người, ghi việc rõ nét hơn, đầy đủ hơn. Hai chữ “thì ra” vừa tạo ấn tượng về sự khám phá, vừa gọi ra được người thật, việc thật.

Nhân vật “tôi” không hiện ra qua hình dáng cụ thể. Trước hết anh ta xuất hiện qua giọng nói, qua cảm nhận về âm thanh, và rõ hơn ở hành động. Nhân vật “tôi” xuất hiện với tư cách một người trong cuộc, trực tiếp tham gia vào sự việc được miêu tả trần thuật. Vì thế ngay từ đầu truyện người đọc đã có cảm giác đây không phải câu chuyện hư cấu, mà chính là bức tranh cuộc sống đang hiện hữu.

Khi kể việc, tả người Lê Hữu Trác không vay mượn những khuôn mẫu, chất liệu có sẵn, tác giả hướng tới khai thác chất liệu đời thường, đời tư. Chẳng hạn lời đối thoại của nhân vật người đầy tớ được thể hiện một cách tự nhiên, đúng với vị thế chức phận của hắn: “có thánh chỉ triệu cụ vào. Quan truyền mệnh hiện đang ở nhà cụ lớn con, con vâng mệnh chạy đến đây báo tin...”.

Lê Hữu Trác coi trọng việc kể lại có ngọn ngành. Nhà văn ưa sắp xếp sự việc cho đầy đủ mạch lạc có đầu có cuối, nên dường như cứ một đoạn hay một câu nói về hành động của tên đầy tớ lại tiếp đoạn tự thuật về hành động, cảm nhận của Lê Hữu Trác. “Nghe tiếng gõ cửa...tôi chạy ra...”, “người đầy tớ nói...tôi bèn”, “tên đầy tớ chạy...tôi bị xóc một mẻ, khổ không nói hết”. Mạch văn chặt chẽ nhờ sự thể hiện thành công cái lôgic nhân quả của sự kiện, hành động. Ban đầu ta tưởng như nhân vật “tôi” chủ động, nhưng càng đọc càng thấy nhân vật “tôi” bị cuốn vào hết sự việc này đến sự việc khác.

Mở đầu đoạn trích cấu trúc câu văn ngắn gọn. Mỗi câu văn tương ứng với một tâm tình, một sự việc, hành động. Người đọc vừa đồng cảm với nỗi vất vả và hành động bất đắc dĩ của nhân vật tôi vừa đồng tình với Lê Hữu Trác ở thái độ mỉa mai châm biếm sự lộng quyền, tiếm lễ của chúa Trịnh Sâm lúc bấy giờ.

Quang cảnh và cung cách sinh hoạt trong phủ chúa được ghi lại khá tỉ mỉ qua con mắt quan sát của một thầy thuốc lần đầu tiên bước chân vào thế giới mới lạ. Không gian nghệ thuật của tác phẩm ngày càng được mở rộng hơn theo bước chân, và cách nhìn của nhân vật xưng “tôi”. Bức tranh toàn cảnh về phủ chúa Trịnh không chỉ có bề rộng mà còn có chiều sâu, với một sức gợi mạnh mẽ.

Theo nhân vật “tôi” quanh cảnh ở phủ chúa cực kì xa hoa, tráng lệ không ở đâu sánh bằng: Khi vào phủ phải qua nhiều lần cửa với những hành lang quanh co nối tiếp nhau, ở mỗi cửa đều có vệ sĩ canh gác. Khuôn viên phủ chúa rộng, có trạm dừng chân được kiến trúc thật kiêu cách, với cảnh trí thiên nhiên kì lạ. Trong vườn, chim kêu riu rít, danh hoa đua thắm, gió đưa thoang thoang mùi hương. Bên trong là những Đại đường, gác tía với kiệu son, võng điều. Đồ dùng của chúa được sơn son thiếp vàng, đồ dùng tiếp khách ăn uống cũng đều là mâm vàng, chén bạc, của ngon vật lạ... Đến nội cung của thế tử phải

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

trải qua 6 lần trướng gấm. Nơi ở của thế tử rất sang trọng, có sập thếp vàng, ghế rồng bày nệm ấm, xung quanh lấp lánh, hương hoa ngào ngạt...

Lê Hữu Trác khéo kết hợp tả tập trung với điểm xuyết, chọn lọc được những chi tiết đắt, nói lên quyền uy tối thượng cùng nếp sống hưởng thụ cực kì xa xỉ của gia đình chúa Trịnh Sâm. Giọng kể khách quan, trang nghiêm, đan xen với thái độ ngạc nhiên và hàm ý phê phán kín đáo chúa Trịnh. Nhà văn khéo kết hợp giữa văn xuôi và thơ ca. Bài thơ vịnh cảnh, tả việc của Lê Hữu Trác ý tứ sâu xa, lời thơ hóm hỉnh, ẩn giấu một nụ cười châm biếm, mỉa mai.

Lời nhận xét trong văn phẩm khá đa dạng: Trước tiên Lê Hữu Trác đánh giá khái quát về đẹp. Tiếp theo nhận xét về cảnh giàu sang. Tiếp nữa nêu ấn tượng về cách bày trí, kiến trúc kiểu cách. Nhà văn dừng lại bình giá tỉ mỉ, sắc sảo các đồ dùng xa hoa từ nhà Đại đường đến Gác tía. Lời đánh giá nào của Lê Hữu Trác cũng đích đáng, tinh tế và có chừng mực. Nói tác phẩm giàu chất trữ tình vì thế.

Tác giả quan sát các công trình kiến trúc, cảnh trí thiên nhiên qua hình khối, dáng vẻ kích cỡ, tả khuôn viên chủ yếu qua những ấn tượng về hương thơm âm thanh, kể về mức độ xuất hiện của thị vệ, quân sĩ để nhấn mạnh vẻ trang nghiêm của nơi đây. Lê Hữu Trác đặc biệt ưa tả đường đi, lối vào phủ chúa. Ta có cảm tưởng đằng sau mỗi cánh cửa là một bức tranh. Đoạn trích gồm nhiều bức tranh với những mảnh màu tối sáng, nhạt đậm khác nhau, nối liền nhau.

Qua mấy lần cửa đầu tiên, trước mắt tác giả giống như một cảnh tiên huyền ảo, cây cối um tùm, hương hoa thơ mộng. Đi tiếp, cảnh giàu sang của phủ chúa được bày ra chân thật, đầy đủ hơn. Càng đi sâu vào trong, Lê Hữu Trác càng có dịp quan sát không gian nội thất, không gian cao rộng của lầu gác với các đồ nghi trượng sơn son thếp vàng, nhất là được biết cái phong vị của nhà đại gia.

“Vào phủ chúa Trịnh” trở thành một quá trình tiếp cận sự thật đời sống xa hoa vương giả hơn là thăm bệnh, chữa bệnh. Thăm bệnh, chữa bệnh cho thế tử Trịnh Cán tưởng chỉ như một cái cớ, một dịp may giúp người viết kí hoàn thiện bức tranh về cuộc sống thâm nghiêm, giàu sang đầy uy quyền.

Lê Hữu Trác tổ chức điểm nhìn trần thuật linh hoạt. Có đoạn sự việc được kể theo quan sát của nhân vật xung tôi. Có đoạn nhà văn để cho nhân vật quan truyền chỉ miêu tả, giới thiệu. Người đọc có cảm tưởng không chỉ có Lê Hữu Trác dẫn ta vào phủ chúa để tự do quan sát ngắm nhìn mà cả những kẻ hầu cận chúa cũng đưa ta thâm nhập, khám phá sự thật ở “Đông cung”. Những đoạn nhân vật tôi độc thoại toát lên cái nhìn sắc sảo và sự cảm nhận tinh tế. Những đoạn kể tả, cho thấy nhân vật tôi bao quát được một không gian rộng lớn, nắm bắt được thần thái, bản chất của sự vật hiện tượng.

Phân tích giá trị hiện thực của đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh

Trong tư cách một người thầy thuốc quê mùa, nhân vật tôi luôn tỏ ra là một người hoà nhã kính nhường, ham học hỏi y thuật của đồng nghiệp. Sự đối lập về vị thế so với các vị lương y của sáu cung hai viện, không khiến nhân vật tôi trở nên nhỏ bé, trái lại càng tôn cao hơn nhân cách và tài năng của nhân vật này. Về đồng đức của lương y nơi triều đình tự phơi bày hết sự thực ở phủ chúa đang tồn tại một hệ thống quan lại bất tài, ăn bám .

Các nhà nho xưa ít khi nói về mình. Nhưng trong đoạn trích này, tác giả đã không ngần ngại để cái “Tôi” đóng một vai trò quan trọng. “Vào phủ chúa Trịnh” thể hiện trực tiếp cái tôi cá nhân người cầm bút. Qua đoạn trích ta thấy tác giả Lê Hữu Trác là một thầy thuốc giàu kinh nghiệm. Bên cạnh tài năng ông còn là một thầy thuốc có lương tâm và đức độ. Lê Hữu Trác xem nghề thuốc vô cùng thiêng liêng cao quý, người làm thuốc phải nối tiếp lòng trung của cha ông mình, phải luôn giữ đức cho trong, giữ lòng cho sạch. Lê Hữu Trác yêu thích tự do, nếp sống thanh đạm. Vượt lên trên những danh lợi tầm thường ông trở về hành đạo cứu đời với quan niệm:

“Thiện tâm cốt ở cứu người.

Sơ tâm nào có mưu cầu chi đâu

Biết vui, nghèo cũng hơn giàu

Làm ơn nào phải mong cầu trả ơn”.